

Bản chất quyền lực của Thể chế Yushin (1972 -1979)

Nguyễn Thị Bé Loan

Khoa Ngoại ngữ, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh
loan.ntbe@gmail.com

Tóm tắt

Cuối thập niên 60 đầu thập niên 70 của thế kỷ XX, thế giới chứng kiến sự chuyển biến sâu sắc quan hệ chính trị quốc tế và khu vực, từ đối đầu sang đối thoại. Chính sách kinh tế hướng xuất khẩu dựa vào công nghiệp nhẹ của Hàn Quốc trong những năm 1960 đã bộc lộ nhiều hạn chế, Tổng thống Park Chung Hee buộc phải tìm cách đưa Hàn Quốc thoát khỏi khủng hoảng, nói chung và bảo vệ quyền lực của ông, nói riêng. Năm 1972, Park Chung Hee ban hành Hiến pháp mới nhằm hợp hiến hóa sự ra đời của một chế độ độc tài mới - Thể chế Yushin. Hiến pháp Yushin được hình thành bởi ý thức hệ của Tổng thống Park Chung Hee. Bài viết này cố gắng bước đầu tìm hiểu nền tảng tư tưởng hình thành Thể chế Yushin và tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước dưới Thể chế Yushin.

Nhận 12.10.2021
Được duyệt 31.10.2021
Công bố 10.11.2021

Từ khóa
nền tảng tư tưởng, Park Chung Hee, thể chế Yushin, tổ chức bộ máy nhà nước

© 2021 Journal of Science and Technology - NTTU

1 Đặt vấn đề

Cuối những năm 1960 đầu những năm 1970, tình hình chính trị thế giới và khu vực có nhiều chuyển biến. Năm 1969, chính quyền Tổng thống Mĩ Richard Nixon tuyên bố học thuyết Nixon tại Guam, bày tỏ ý định tránh can thiệp quân sự trực tiếp ở châu Á như trường hợp chiến tranh ở Việt Nam. Chính quyền Tổng thống Mĩ Richard Nixon thực hiện chính sách hòa dịu với Liên Xô để tập trung giải quyết những vấn đề khó khăn nội bộ của nước Mĩ và ở các khu vực khác trên thế giới, nhất là Trung Đông và châu Âu. Lợi dụng mâu thuẫn của Liên Xô và Trung Quốc, Mĩ thúc đẩy cải thiện quan hệ với Trung Quốc nhằm kiểm chế Liên Xô và mở rộng ảnh hưởng của mình. Sự xích lại gần nhau của Mĩ và Trung Quốc - quốc gia ủng hộ CHDCND Triều Tiên, cùng với kế hoạch rút sư đoàn 07 đóng ở Hàn Quốc về nước trong năm 1971 của Mĩ làm tình hình an ninh quốc gia Hàn Quốc rơi vào khủng hoảng trầm trọng [1]. Bên cạnh đó, vào cuối những năm 1960, tình hình trong nước Hàn Quốc có dấu hiệu khủng hoảng, nền kinh tế hướng xuất khẩu dựa vào ngành công nghiệp nhẹ bộc lộ nhiều hạn chế, tình hình chính trị - xã hội rối ren.

Trước tình thế đó, Tổng thống Park Chung Hee buộc phải thay đổi chính sách đối ngoại cũng như thực hiện một cuộc cải cách chính quyền để bảo vệ quyền lực của mình. Ngày 6 tháng 12 năm 1971, Park Chung Hee tuyên bố tình trạng khẩn cấp quốc gia. Mười tháng sau, Park Chung Hee giải tán Quốc hội (tháng 10 năm 1972) [2] và ban hành Hiến pháp Yushin nhằm tạo cơ sở pháp lý để hợp hiến hóa cho sự ra đời của Thể chế Yushin. Với những quy định của Hiến pháp này cho phép Tổng thống Park Chung Hee củng cố tối đa quyền lực của mình và tiến hành xây dựng nền kinh tế theo hướng hiện đại hóa đầy tham vọng, đó là xây dựng Hàn Quốc thành “nước giàu, quân mạnh” [1].

2 Nội dung

2.1 Nền tảng tư tưởng của Thể chế Yushin

Tư tưởng là tổng hợp các học thuyết, tư tưởng và các đánh giá liên quan đến các hiện tượng đời sống xã hội, hình thành từ các quan điểm của một giai cấp nhất định, phản ánh các lợi ích, mục đích căn bản của giai cấp ấy [3]. Có hai loại tư tưởng chính trị: *tư tưởng chính trị thống trị* và *tư tưởng chính trị bị trị*. Khi

nghiên cứu nền tảng tư tưởng chính trị không thể nghiên cứu tách biệt người đại diện của nó và những người mà nền tảng tư tưởng chính trị biểu hiện những khát vọng của họ. Cấu trúc xã hội đã tác động đến các xu hướng của lĩnh vực tư tưởng.

Người đại diện của tư tưởng chính trị cầm quyền ở Hàn Quốc dưới thời Thể chế Yushin là Park Chung Hee và nhóm thân cận của ông, mở rộng ra là giới tư bản quý tộc truyền thống Hàn Quốc. Nền tảng tư tưởng chính trị của Park Chung Hee nói riêng, của Thể chế Yushin nói chung, được cấu thành bởi tinh thần Nhật Bản, sức mạnh dân tộc và tư tưởng quản trị của phương Tây.

2.1.1 Tư tưởng Nhật Bản “phú quốc cường binh” – khát vọng một quốc gia hùng cường

Park Chung Hee được sinh ra dưới thời thực dân Nhật Bản. Ông được tiếp nhận nền giáo dục Nhật Bản trong suốt những năm tháng thanh niên; hấp thụ những học thuyết giáo dục hoàng gia tôn vinh Thiên hoàng Nhật Bản [4]. Nền giáo dục Nhật Bản đã định hình tính cách và nhân sinh quan của Park Chung Hee; đó là, chú trọng đến chi tiết, tính chính xác, lòng quyết đoán và ủng hộ mạnh mẽ cho sự hy sinh bản thân vì dân tộc. Park Chung Hee hoàn toàn theo chủ nghĩa quân phiệt phong cách Nhật Bản của những năm 1930 - 1940.

Tư tưởng Nhật Bản ảnh hưởng đến ý thức hệ của Park Chung Hee ở ba phương diện. Thứ nhất là, lòng ngưỡng mộ thành công cải cách Minh Trị; ông kết hợp hai nguyên lý “phú quốc cường binh” và “phát triển sản xuất” làm tư tưởng của chương trình hiện đại hóa Hàn Quốc. Thứ hai là, quá trình hiện đại hóa chính trị của Park Chung Hee mang đậm dấu ấn chủ nghĩa quân phiệt Nhật Bản. Cuộc đảo chính quân sự của Park Chung Hee năm 1961 được đánh giá khá giống với cuộc đảo chính của các nhà dân tộc chủ nghĩa cực đoan trong quân đội Hoàng gia Nhật Bản năm 1936; đó là nỗ lực giải thoát đất nước khỏi nạn tham nhũng và các lực lượng chính trị bất lực, nhằm xây dựng một quốc gia giàu mạnh bằng sức mạnh nhà nước. Thứ ba là, sau khi nắm chính quyền, Tổng thống Park Chung Hee tiếp tục học hỏi con đường phát triển kinh tế của Nhật Bản giai đoạn sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

2.1.2 Tư tưởng chủ nghĩa dân tộc công nghiệp hóa – nền tảng tư tưởng chủ đạo của Thể chế Yushin

Chủ nghĩa dân tộc là hệ tư tưởng, tình cảm, hình thức văn hóa, phong trào tập trung vào một quốc gia hay dân tộc. Chủ nghĩa dân tộc sẽ trở thành động lực chính trị và xã hội quan trọng nếu chúng được phát huy được bản chất tích cực của nó.

Park Chung Hee là người theo “chủ nghĩa dân tộc” nhưng bản chất chủ nghĩa dân tộc của ông không phải là bất biến, mà là một biến số thay đổi theo thời gian [4]. Những năm 1960, Park Chung Hee chỉ trích Khổng giáo là căn nguyên của chủ nghĩa bè phái, chủ nghĩa hình thức, thói xu nịnh, gây nên bế tắc xã hội và làm trì trệ sự phát triển khoa học, công nghệ. Đặc biệt, ông ban hành các quy định nghi thức gia đình mới để hạn chế ảnh hưởng của Khổng giáo năm 1969. Tuy nhiên, trong những năm 1970, ý thức hệ của Park Chung Hee một lần nữa thay đổi. Ông đã chỉ đạo Bộ Giáo dục lồng ghép kết hợp truyền thống về lòng trung thành và đạo hiếu vào chương trình đào tạo; dùng những giá trị cũ về lòng trung thành và hiếu thảo truyền thống để khuất phục lực lượng chính trị xã hội khó kiểm soát. Ngoài ra, chủ nghĩa dân tộc ảnh hưởng đến ý tưởng phát triển kinh tế, xây dựng Hàn Quốc có khả năng tự lực về kinh tế và tự cường quốc phòng của Park Chung Hee.

Mặc dù ý thức hệ của Park Chung Hee thay đổi theo thời gian, theo biến động của lịch sử nhưng chủ nghĩa dân tộc vẫn luôn là ý thức hệ chủ đạo thống nhất kết nối qua các thời kỳ của chính quyền Park Chung Hee thành một kỉ nguyên thống nhất của sự hiện đại hóa từ trên xuống.

2.1.3 Tư tưởng dân chủ quân trị phương Tây

Trong suốt 18 năm cầm quyền, Park Chung Hee luôn giữ quan điểm của mình về chủ nghĩa dân chủ - hàm chứa ba khái niệm: chủ nghĩa dân chủ hành chính, chủ nghĩa dân chủ dân tộc, chủ nghĩa dân chủ Hàn Quốc [5]; khác với chủ nghĩa dân chủ phương Tây cũ.

Tinh thần chủ nghĩa dân chủ hành chính đề cao mô hình quản lí hành chính hiệu quả hơn tinh thần coi trọng luật pháp. Dân chủ hành chính phụ thuộc vào bộ máy quan liêu nhà nước – cơ quan điều phối có nhiệm vụ huy động, chỉ huy lực lượng xã hội thực hiện các mục tiêu và chiến lược của chính phủ đặt ra. Park Chung Hee cố gắng bảo vệ các bộ máy nhà nước khỏi áp lực lập pháp nhằm đảm bảo cho khả năng định hướng của các lực lượng xã hội không bị cản trở và thực hiện hiệu quả.

Trong chiến dịch tranh cử tổng thống năm 1963, Park Chung Hee nhấn mạnh nền chủ nghĩa dân chủ dân tộc đích thực không xây dựng dựa trên những giá trị lịch sử mà phải dựa vào tinh thần “tự chủ” và “độc lập” [6]. Mục tiêu số một của chủ nghĩa dân chủ dân tộc là “độc lập” – nền tảng xây dựng tính chủ thể dân tộc.

Park Chung Hee xây dựng nền dân chủ kiểu Hàn Quốc nhằm đảm bảo hiện đại hóa chính trị. Ông cho rằng sự thống trị của nhánh hành pháp là cốt lõi của nền dân chủ kiểu Hàn Quốc. Một hệ thống chính trị tốt thì phải có nhánh hành pháp hiệu quả và đủ mạnh mẽ [4]. Do đó, quan niệm về chủ nghĩa dân chủ kiểu Hàn Quốc của ông dựa vào quyền lực của bộ máy quan liêu nhà nước và được định hướng bởi niềm tin thống nhất toàn dân, nhưng thực chất bản chất của nó là chủ nghĩa độc tài.

Như vậy, Park Chung Hee không những tiếp nhận chủ nghĩa dân chủ phương Tây - tư tưởng chỉ dựa vào nền tảng lịch sử, truyền thống văn hóa, mà còn cải tiến cho phù hợp với lịch sử, văn hóa truyền thống và tình hình phát triển kinh tế của đất nước, nhằm đảm bảo tình hình an ninh quốc gia và tạo điều kiện thuận lợi cho công cuộc phát triển kinh tế. Đồng thời, Park Chung Hee khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường của người Hàn Quốc trong quá trình hiện đại hóa

2.2 Tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước

Hiến pháp Yushin năm 1972 quy định hình thức nhà nước của Hàn Quốc là cộng hòa tổng thống. Tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước được tổ chức theo nguyên tắc tam quyền phân lập, gồm cơ quan lập pháp, cơ quan tư pháp và cơ quan hành pháp.

2.2.1 Tổng thống

Quyền hạn và nghĩa vụ của tổng thống được quy định cụ thể tại Chương 4 Hiến pháp Yushin. Tổng thống vừa là nguyên thủ quốc gia, vừa là người đứng đầu chính phủ - cơ quan hành pháp, đồng thời là tổng tư lệnh lực lượng vũ trang. Tổng thống được Ủy ban thống nhất quốc gia bầu gián tiếp, nhiệm kỳ là 6 năm và không hạn chế số lần tái nhiệm.

Với những quy định của Hiến pháp Yushin, quyền lực của tổng thống được củng cố và tăng cường tuyệt đối. Với tư cách người đứng đầu nhà nước, là người đại diện sức mạnh thống nhất toàn thể dân tộc, tổng thống có quyền hạn thay mặt quốc gia kí kết các hiệp định quốc tế về chiến tranh và hòa bình; có nghĩa vụ bảo vệ nền độc lập dân tộc, toàn vẹn lãnh thổ và theo đuổi sự nghiệp thống nhất bán đảo Triều Tiên [7].

Ngoài ra, Park Chung Hee còn có quyền ban hành các biện pháp khẩn cấp trong trường hợp cần thiết. Đây được xem là phương tiện chính để chính quyền Park Chung Hee hạn chế các quyền cơ bản của người dân, phá hoại nền dân chủ và củng cố chế độ độc tài của mình. Trong hai năm 1974 – 1975, Park Chung Hee tuyên bố liên tiếp 9 biện pháp khẩn cấp với nhiều quy định khắt khe, hà khắc; huy động quân đội để kìm hãm, trấn áp các lực lượng phản đối chế độ độc tài, yêu cầu dân chủ hóa.

Trái với những quy định tăng cường quyền lực của tổng thống thì các quyền cơ bản cần thiết của nhân dân trong một chế độ dân tộc chủ nghĩa không những bị hạn chế mà còn có nhiều điều khoản bảo lưu riêng [2]. Ba quyền cơ bản của người lao động là quyền đoàn kết, quyền hội họp đoàn thể, quyền hành động tập thể bị ràng buộc bởi nhiều quy định.

Nhìn chung, so với Hiến pháp Hàn Quốc năm 1969 thì quyền lực của tổng thống trong Hiến pháp Yushin có những đặc điểm sau: *một là*, tổng thống giữ chức chủ tịch Ủy ban thống nhất quốc gia - cơ quan có quyền bầu cử tổng thống. Như vậy có thể hiểu là tổng thống có quyền bầu cử cho chính mình; *hai là*, Điều 59 Hiến pháp Yushin quy định tổng thống có quyền bổ nhiệm 1/3 đại biểu Quốc hội và giải tán Quốc hội, cho nên cơ quan lập pháp cũng gần như bị vô hiệu hóa [7]; *ba là*, Hiến pháp Yushin trao tổng thống quyền bổ nhiệm Chủ tịch Ủy ban Thẩm phán tối cao, Chánh án nên nhánh tư pháp cũng bị vô hiệu hóa; *bốn là*, nhiệm kỳ của tổng thống được sửa đổi thành 6 năm và điều khoản hạn chế tái nhiệm bị xóa bỏ. Vì vậy, với quy định này thì tổng thống có quyền kéo dài nhiệm kỳ của mình suốt đời một cách hợp hiến.

Như vậy, với những quy định như trên, quyền hạn của tổng thống dưới thời Thể chế Yushin được củng cố và tăng cường hơn. Chế độ một người nắm quyền lâu dài của Tổng thống Park Chung Hee hoàn toàn được hợp hiến hóa.

2.2.2 Cơ quan Lập pháp (Quốc hội)

Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước tối cao, là cơ quan đại diện ý chí của nhân dân; vì vậy, mức độ dân chủ hóa xã hội được phản ánh rất nhiều qua hoạt động của cơ quan dân chủ gián tiếp này [6]. Quốc hội được trao quyền lập pháp. Về cơ cấu tổ chức, chức năng và nhiệm vụ của Quốc hội, chế độ hoạt động và mối quan hệ tương quan của Quốc hội với các cơ quan nhà nước

khác của Hàn Quốc dưới Thể chế Yushin được quy định cụ thể trong Chương 6 của Hiến pháp Yushin.

Về cơ cấu tổ chức, đại biểu Quốc hội gồm các đại biểu do Ủy ban Thống nhất Quốc gia bầu (1/3 tổng số đại biểu Quốc hội) và các đại biểu được bầu trực tiếp bằng phương thức phổ thông đầu phiếu [7]. Nhiệm kỳ của đại biểu Quốc hội là 6 năm; tuy nhiên, nhiệm kỳ của đại biểu Quốc hội do Ủy ban Thống nhất Quốc gia bầu thì chỉ có 3 năm [1].

Về chức năng và nhiệm vụ, Quốc hội có thể trình các dự thảo luật, ban hành luật, đánh giá công việc của chính phủ bằng cách xem xét và quyết toán ngân sách quốc gia và kiểm tra cơ quan hành pháp. Chức năng lập pháp, chức năng tổng hợp, chức năng xem xét và chức năng đánh giá là những chức năng quan trọng của Quốc hội. Quốc hội phải được đảm bảo quyền tự chủ để cơ quan này thực hiện quyền hạn và trách nhiệm của mình một cách độc lập, khách quan, không bị chi phối bởi các cơ quan khác.

Trong Hiến pháp Yushin, quyền hạn của Quốc hội bị hạn chế khá nhiều; chẳng hạn như, quyền kiểm soát Chính phủ quy định tại Điều 57 Hiến pháp Hàn Quốc năm 1969 bị xóa bỏ [7]; tổng thống có quyền giải tán Quốc hội. Như vậy, trong thời kỳ này, quyền hạn của Quốc hội bị vô hiệu hóa và chịu sự chi phối mạnh mẽ bởi cơ quan hành pháp.

2.2.3 Cơ quan Tư pháp

Cơ quan Tư pháp được trao quyền tư pháp, nhằm đảm bảo sự tuân thủ pháp luật, duy trì quyền lực thống trị của nhà nước, ổn định trật tự xã hội, bảo vệ quyền lợi và nghĩa vụ của công dân [3]. Cơ quan Tư pháp gồm Viện kiểm sát và hệ thống tòa án. Tòa án gồm có Tòa án tối cao và Tòa án các cấp. Ngoài ra, Tòa án quân sự được thiết lập như tòa án đặc biệt để thực thi thẩm quyền tư pháp đối với các vụ án quân sự.

Tòa án tối cao là tòa án cao nhất quốc gia, gồm một Chánh án và có tối đa 16 thẩm phán. Chánh án Tòa án tối cao do tổng thống bổ nhiệm và được Quốc hội phê chuẩn, nhiệm kỳ 6 năm và quy định tái nhiệm trong Hiến pháp 1969 đã được bãi bỏ [7]. Hiến pháp Yushin quy định, tổng thống bổ nhiệm các thẩm phán theo sự đề cử của Chánh án Tòa án tối cao, nhiệm kỳ 10 năm và có thể tái nhiệm. Thậm chí, quyền kiểm tra tính hợp hiến của luật của tòa án cũng bị bãi bỏ.

Mặc dù, cơ quan tư pháp nói chung, tòa án nói riêng được Hiến pháp Yushin trao quyền hành pháp nhưng Chánh án - người đứng đầu tòa án lại được tổng thống

bổ nhiệm. Như vậy, có sự chồng chéo quyền lực giữa người thực thi hành pháp và tư pháp. Có thể nói, với những quy định của Hiến pháp Yushin thì tòa án không thể thực hiện quyền kiểm sát, đối trọng của mình đối với cơ quan hành pháp mà ngược lại còn chịu sự chi phối bởi nhánh hành pháp, nói chung, tổng thống, nói riêng.

2.2.4 Cơ quan Hành pháp

Chính phủ được trao quyền hành pháp; quyền hạn và nhiệm vụ được quy định cụ thể trong Chương 5 Hiến pháp Yushin.

Về tổ chức, Chính phủ thời Thể chế Yushin do tổng thống đứng đầu; gồm thủ tướng, Ban kiểm toán và thanh tra, Cơ quan Tình báo Trung ương và các cơ quan hành chính trung ương. Thủ tướng và các thành viên chính phủ - là người buộc phải xuất thân từ quân đội được tổng thống bổ nhiệm và bãi nhiệm. Trong đó, thủ tướng là người giúp việc cho tổng thống, thực hiện các mệnh lệnh tổng thống liên quan đến công việc hành chính và điều hành các bộ. Văn phòng điều phối hành chính trực thuộc thủ tướng chính phủ - một cơ quan chưa từng tồn tại dưới thời Đệ tam Cộng hòa, được thành lập nhằm tăng cường quyền điều phối chính sách và điều hành cơ quan hành chính của thủ tướng chính phủ [8]. Ban thư kí, Cục cận vệ và Cơ quan Tình báo Trung ương giữ chức năng kiểm soát lẫn nhau, có vai trò đảm bảo an ninh và bảo vệ chính quyền Thể chế Yushin. Các cơ quan này được trao quyền độc chiếm thông tin, tài chính, chiêu dụ, gây sức ép và đàn áp các thế lực chống đối chính quyền Park Chung Hee [2].

Về quyền hạn và nhiệm vụ, so với Hiến pháp năm 1969 thì quyền hạn và nghĩa vụ của chính phủ được quy định trong Hiến pháp Yushin không có thay đổi nhiều. Đó là chính phủ có quyền xem xét các vấn đề quy định tại Điều 66 Hiến pháp Yushin như: kế hoạch cơ bản và chính sách quốc gia; tuyên chiến, kí kết hiệp định hòa bình và các vấn đề quan trọng khác về chính sách đối ngoại; soạn thảo các sửa đổi Hiến pháp, đề xuất trưng cầu dân ý, điều ước, dự thảo luật và sắc lệnh; ngân sách, các khoản chi tiêu, kế hoạch cơ bản sử dụng ngân sách nhà nước; dỡ bỏ thiết quân luật hay các biện pháp khẩn cấp của tổng thống; các vấn đề quân sự quan trọng; giải tán Quốc hội; đề xuất kì họp bất thường của Quốc hội;... trong đó, quyền xem xét bản dự thảo sửa đổi Hiến pháp, các đề xuất

trung cầu dân ý và quyền giải tán Quốc hội của chính phủ được bổ sung mới so với Hiến pháp năm 1969.

Ngoài ra, với quy định của Hiến pháp Yushin, Ủy ban Thống nhất Quốc gia - cơ quan quyền lực quan trọng của Thể chế Yushin, được thiết lập. Trong Điều 3 Hiến pháp Yushin quy định: “*Ủy ban Thống nhất Quốc gia là cơ quan ủy nhiệm có tính chủ quyền của nhân dân, có sứ mệnh thiêng liêng thống nhất đất nước thành hệ thống tổ chức nhân dân, dựa theo ý kiến của nhân dân để thúc đẩy việc thống nhất đất nước hòa bình*” [7]. Chính phủ, Quốc hội và hệ thống tòa án đặt dưới Ủy ban Thống nhất Quốc gia. Hiến pháp đảm bảo cho cơ quan này quyền đại diện cho nhân dân bầu tổng thống, quyền chi phối cơ quan lập pháp (Quốc hội) và cơ quan tư pháp (hệ thống tòa án). Ủy ban Thống nhất Quốc gia nắm giữ quyền hạn vô cùng lớn như quyền bầu tổng thống, quyền bầu 1/3 đại biểu Quốc hội theo đề cử của tổng thống.

Hội Yushin chính hữu gồm các đại biểu của Ủy ban Thống nhất Quốc gia được tổng thống đề cử trở thành đại biểu Quốc hội, chính thức ra đời. Đây không phải một chính đảng hay một đoàn thể xã hội, mà thực chất là tổ chức đảm bảo việc thực hiện hóa tư tưởng cầm quyền và duy trì quyền lực liên tục của tổng thống [2]. Tổ chức này có nhiệm vụ hoàn thành hệ tư tưởng Yushin của Tổng thống Park Chung Hee, xây dựng tinh thần tự lực tự lập, nuôi dưỡng sức mạnh quốc gia, tối đa hóa hiệu quả, khôi phục hòa bình chung vì lợi ích ổn định và duy trì hòa bình của quốc gia.

Như vậy, tổ chức bộ máy quyền lực nhà nước dưới thời Thể chế Yushin được Tổng thống Park Chung Hee xây dựng chặt chẽ. Quyền hạn của nhánh lập pháp và tư pháp bị vô hiệu hóa; ngược lại, quyền lực của nhánh hành pháp được củng cố, tăng cường mạnh mẽ hơn, tuyệt đối hơn và được đặt dưới sự lãnh đạo của ông.

3 Kết luận

Thể chế Yushin là tham vọng của Tổng thống Park Chung Hee về một đất nước có nền kinh tế tự lực, nền quốc phòng tự cường và được hình thành bởi ý thức hệ của ông. Nền tảng tư tưởng của ông được định hình bởi tư tưởng dân chủ quản trị phương Tây, tinh thần kiểm soát và huy động của Nhật Bản và tư tưởng chủ nghĩa dân tộc. Mang tinh thần Nhật Bản và nhiệt huyết của chủ nghĩa dân tộc Hàn Quốc đã thúc đẩy Tổng thống Park Chung Hee theo đuổi công cuộc hiện đại hóa đầy rủi ro, nhưng với ảnh hưởng tư tưởng dân chủ quản trị phương Tây lại khuyến khích ông chấp nhận những rủi ro. Những hệ tư tưởng này kết hợp lại hình thành nên ý thức hệ của Park Chung Hee.

Với quy định của Hiến pháp Yushin, quyền hạn và trách nhiệm tổng thống được củng cố và tăng cường tuyệt đối, kéo dài suốt đời. Ủy ban Thống nhất Quốc gia có quyền bầu tổng thống nhưng tổng thống là chủ tịch của Ủy ban Thống nhất Quốc gia, vậy có nghĩa là tổng thống có quyền bầu cho chính mình. Ngoài ra, tổng thống có quyền bầu đại biểu Quốc hội, quyền bổ nhiệm và bãi nhiệm thẩm phán. Như vậy, cơ cấu tam quyền phân lập của nhà nước thời Thể chế Yushin hoàn toàn sụp đổ. Cơ quan lập pháp và tư pháp không thể kiểm soát sự lạm dụng quyền lực của tổng thống và cơ quan hành pháp, ngược lại bị chi phối mạnh.

Ngoài ra, Park Chung Hee bố trí người thân cận vào các vị trí quan trọng trong bộ máy nhà nước để củng cố và tập trung quyền lực vào tay một cá nhân. Ông quan niệm một nhà nước mạnh phải dựa trên quyền lực vô hạn của nhánh hành pháp. Dưới Thể chế Yushin, Park Chung Hee tập trung xây dựng nhánh hành pháp mạnh, đủ năng lực cần thiết cai trị đất nước, còn cơ quan lập pháp và tư pháp chỉ giữ vai trò hỗ trợ.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Bé Loan (2021), Hiến pháp Yushin của Hàn Quốc - sự ảo tưởng quyền lực suốt đời, *Tạp chí Hàn Quốc*, 1-2 (2021) tr.126 - 134.
2. Chung Il Jun, Nguyễn Thị Thắm, Ngô Mạnh Hùng (2007), *Lịch sử chính trị hiện đại Hàn Quốc*, NXB Imagine Books, tr.72-75.
3. Hoàng Văn Việt (2009), *Hệ thống chính trị Hàn Quốc hiện nay*, NXB Đại học Quốc gia, Tp. Hồ Chí Minh tr.94-146.
4. Kim Byung - Kook, Ezra F. Vogel (2017) *Kỷ nguyên Park Chung Hee và quá trình phát triển thần kì của Hàn Quốc*, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, tr.146 - 193.
5. Hoàng Văn Việt (2013), *Về hệ thống chính trị Hàn Quốc - một hướng tiếp cận*, NXB Thế Giới.
6. Kang Jung In (2014), *Tư tưởng chính trị hiện đại của Hàn Quốc và Park Chung Hee*, NXB Acanet, tr.204-211.
7. Trung tâm Thông tin Luật Quốc gia, Hiến pháp Hàn Quốc năm 1972, www.law.go.kr, truy xuất từ <http://www.law.go.kr/LSW/lsInfoP.do?lsiSeq=53087#0000>, ngày 05/6/2020.
8. Park Joong Hoon (2016), *Suy ngẫm về cải cách tổ chức chính phủ qua các thời kì và triển vọng*, Viện Nghiên cứu Hành chính Hàn Quốc, tr.92.

The power nature of the Yushin system (1972 - 1979)

Nguyen Thi Be Loan *

Faculty of Foreign Languages, Ho Chi Minh City Technical and Economic College

*loan.ntbe@gmail.com

Abstract The late 1960s - early 1970s experienced many changes in regional and international political relations and movement from the era of confrontation to the era of negotiation. In addition, South Korea's export-oriented economic development strategy with a focus on the light industry revealed many limitations in the 1960s. Therefore, at that time, President Park Chung Hee was forced to find a way to bring South Korea out of the crisis in general and protect his power in particular. In 1972, Park Chung Hee promulgated the Yushin Constitution to constitutionalize the establishment of "a new authoritarianism" - the Yushin system. The Yushin system was formed by the ideology of Park Chung Hee. In this paper, I attempt to initially search the ideological foundation and the organization of the state apparatus of the Yushin system.

Keywords ideological foundation, Park Chung Hee, the Yushin system, organization of the state apparatus